TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

TIẾN TRÌNH VĂN HỌC VIỆT NAM HIỆN ĐẠI NHÌN TỪ GÓC ĐỘ THỂ LOẠI

Mã học phần:	1NV106
Số tín chỉ:	03
Dành cho chuyên ngành:	Ngôn ngữ VN, Văn học VN, LL&PPDH Văn - TV
Bậc đào tạo:	Thạc sĩ
Người biên soạn:	PGS. TS Lê Tú Anh - TS Hoàng Thị Huệ
Bộ môn:	Ngữ văn

Thanh Hóa, tháng 08 năm 2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI
BỘ MÔN NGỮ VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: *Tiến trình văn học Việt Nam hiện đại nhìn từ góc độ thể loại*	**Mã học phần** 1NV106
Tên tiếng Việt: *Tiến trình văn học Việt Nam hiện đại nhìn từ góc độ thể loại* Tên tiếng Anh: *The process of modern Vietnamese literature from the perspective of genre*	
Học phần: ☐ Bắt buộc ☒ Tự chọn	
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: ☐ Kiến thức chung; ☒ Kiến thức cơ sở ngành	
☐ Kiến thức chuyên ngành ☐ Kiến thức bổ trợ ☐ Luận văn/Đề án/ Đồ án tốt nghiệp: Luận văn	
Số tín chỉ: 03	
Số tiết lý thuyết: 27	Số tiết thảo luận: 26
Số tiết thực hành: 10	Số tiết tự học: 135
Số tiết các hoạt động khác:	
Học phần tiên quyết: Không	
Học phần kế tiếp:	
Bộ môn quản lý học phần	Ngữ văn

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, Email	Ghi chú
1	PGS. TS. Lê Tú Anh	Khoa KHXH, Trường ĐHHĐ	0982273209 letuanh@hdu.edu.vn	
2	TS. Hoàng Thị Huệ	Khoa KHXH, Trường ĐHHĐ	0986796656 hoangthihue@hdu.edu.vn	

3. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần bao gồm những kiến thức lý thuyết cơ bản về tiến trình văn học, thể loại văn học; kiến thức hệ thống, chuyên sâu về sự hình thành, vận động, phát triển của thể loại văn học hiện đại Việt Nam qua các giai đoạn, những tác động từ điều kiện khách quan, chủ quan đến sự hình thành, vận động phát triển của các thể loại trong tiến trình văn học Việt Nam hiện đại, những đặc điểm thể loại của mỗi chặng vận động, những thành công và giới hạn của các thể loại cơ bản trong tiến trình văn học hiện đại Việt Nam.

4. Chuẩn đầu ra của học phần và ma trận giữa CĐR của học phần và CĐR của CTĐT

Chuẩn đầu ra học phần	Mô tả chi tiết	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO)
CLO1	Thông hiểu khái niệm *Tiến trình*, *Tiến trình văn học*, *Thể loại văn học*...	PLO3, PLO4
CLO2	Nắm được kiến thức cơ bản, chuyên sâu, tiên tiến về hệ thống thể loại trong tiến trình văn học Việt Nam hiện đại: quá trình vận động, những đặc điểm cơ bản...; có cái nhìn so sánh trong tiếp cận thể	PLO3, PLO4

Chuẩn đầu ra học phần	Mô tả chi tiết	Chuẩn đầu ra CTĐT (PLO)
	loại văn học hiện đại.	
CLO3	Có khả năng vận dụng những kiến thức lý thuyết và thực tiễn về thể loại để nghiên cứu/cảm thụ/phê bình, giảng dạy các vấn đề/tác phẩm thuộc thể loại văn học Việt Nam hiện đại	PLO5 PLO6

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT

CLO \ PLO	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6
1			✓			
2				✓		
3					✓	✓

5. Tài liệu dạy học

Giáo trình/tài liệu tham khảo chính	[1]. Phan Cự Đệ (2005), *Văn học Việt Nam thế kỷ XX*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
Tài liệu tham khảo	[1]. Lê Bá Hán - Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi (1997), *Từ điển thuật ngữ văn học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội. Sách đã được tái bản nhiều lần. [2]. Nhiều tác giả (2004), *Từ điển văn học (bộ mới)*, Nxb Thế giới, Hà Nội. [3]. Trần Đình Sử (chủ biên) (2021), *Lược sử văn học Việt Nam*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội

6. Đánh giá kết quả học tập

STT	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Liên quan CĐR HP	Trọng số
Đánh giá chuyên cần				
1	Tham gia lên lớp	Rubric 1 *(đánh giá mức độ chuyên cần và thái độ)*	CLO2, CLO3	20%
2	Tham gia thảo luận, Thuyết trình	Rubric 2 *(đánh giá mức độ tham gia thảo luận)*	CLO2, CLO3	
Kiểm tra thường xuyên				30%
1	Viết	Rubric 3 *(Kiểm tra viết)*	CLO1, CLO2,	
Thi cuối kì				50%
1	Viết	Rubric 4 *(Thi viết)*	CLO1, CLO2, CLO3	
Thang điểm				**10**

**** Rubric đánh giá chuyên cần***

Tiêu chí	Trọng số	Mức chất lượng				
		Tốt 10 – 8.5	**Khá** 8.4 - 7.0	**Đạt** 6.9 – 5.0	**Không đạt** 4.9 - 0	**Điểm đánh giá**
Mức độ	50%	*5.0 đến ≥ 4.25*	*3.5 đến < 4.25*	*3.5 đến ≥ 2.5*	*0 đến < 2.5*	

tham dự số giờ giảng lý thuyết		Tham dự 95 - 100% số giờ lý thuyết	Tham dự 90 - 94% số giờ lý thuyết	Tham dự 80 – 89% số giờ lý thuyết	Tham dự < 80% số giờ lý thuyết	
Mức độ tích cực trong tham dự các hoạt động học tập	50%	*5.0 đến ≥ 4.25*	*3.5 đến < 4.25*	*3.5 đến ≥ 2.5*	*0 đến < 2.5*	
		- Chủ động, tích cực thực hiện đáp ứng ≥ 85% nhiệm vụ học tập; - Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời câu hỏi có chất lượng.	- Chủ động, tích cực thực hiện đáp ứng ≥ 70% nhiệm vụ học tập; - Tích cực phát biểu, trao đổi, chủ động trả lời câu hỏi.	- Chủ động thực hiện đáp ứng ≥ 50% nhiệm vụ học tập; - Tự giác phát biểu, trả lời câu hỏi.	- Thực hiện đáp ứng < *50%* nhiệm vụ học tập; - Không phát biểu, không tự giác trả lời câu hỏi.	
Tổng điểm:						

**** Rubric đánh giá Thuyết trình, Vấn đáp, Thảo luận, Hoạt động nhóm…***

Tiêu chí	**Trọng số**	**Mức chất lượng**				
		Tốt 10 – 8.5	**Khá** 8.4 - 7.0	**Đạt** 6.9 – 5.0	**Không đạt** 4.9 - 0	**Điểm đánh giá**
Nội dung	40%	*4.0 đến ≥ 3.25*	*2.75 đến ≤ 3.25*	*2.5 đến ≥ 2.0*	*0 đến < 2.0*	
		Bàn bạc thấu đáo, sâu sắc vấn đề thuyết trình, thảo luận.	Bàn bạc khá thấu đáo vấn đề thuyết trình, thảo luận.	Nêu trúng trọng tâm một số vấn đề.	Ý kiến tản mạn, không làm rõ được chủ đề thảo luận.	
	30%	*3.0 đến ≥ 2.5*	*2.0 đến ≤ 2.5*	*1.5 đến ≤ 2.0*	*0 đến ≤ 1,25*	
		Khả năng tương tác, dẫn dắt tốt, có thể nêu được những vấn đề mới mẻ, sâu sắc và hướng giải quyết vấn đề hợp lý, khoa học.	Khả năng tương tác, dẫn dắt khá, có thể nêu được vấn đề mới và hướng giải quyết vấn đề.	Khả năng tương tác, dẫn dắt trung bình, có thể nêu được hướng giải quyết vấn đề.	Khả năng tương tác, dẫn dắt hạn chế, chưa nêu được vấn đề nghiên cứu hay hướng giải quyết vấn đề.	
Phương pháp, Phương tiện	10%	*1.0 đến ≥ 0.75*	*0.5 đến ≤ 0.75*	*0.25 đến ≥ 0.5*	*0 đến ≤ 0.25*	
		Phương pháp làm việc khoa học, có thể sử dụng thành thạo các phương tiện dạy học hiện đại.	Có phương pháp làm việc khá, có thể sử dụng khá tốt các phương tiện dạy học hiện đại.	Có phương pháp làm việc, có thể sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại.	Chưa có phương pháp làm việc khoa học, chưa sử dụng tốt các phương tiện dạy học hiện đại.	
Thái độ	20%	*2.0 đến ≥ 1.5*	*1.25 đến 1.5*	*1.0 đến ≤ 1.25*	*0 đến < 1.0*	
		Rất tập trung, rất tích cực, chủ động.	Tập trung chú ý, tích cực, chủ động.	Tập trung nhưng chưa chủ động, tích	Không tập trung, thái độ đối phó.	

				cực.		
Tổng điểm:						

**** Rubric đánh giá Bài viết, Tiểu luận***

Tiêu chí	**Trọng số**	**Mức chất lượng**				
		Giỏi 10 – 8.5	**Khá 8.4 - 7.0**	**Trung bình 6.9 – 5.0**	**Yếu 4.9 - 0**	**Điểm đánh giá**
Nội dung	40%	*4.0 đến ≥ 3.25*	*2.75 đến ≤ 3.25*	*2.5 đến ≥ 2.0*	*0 đến < 2.0*	
		Kiến thức lý thuyết và thực tế đầy đủ, chính xác, hệ thống, sâu sắc.	Kiến thức lý thuyết và thực tế đầy đủ, chính xác, hệ thống.	Kiến thức lý thuyết và thực tế tương đối chính xác, hệ thống.	Kiến thức lý thuyết và thực tế còn lỗ mỗ, thiếu chính xác, thiếu hệ thống.	
	40%	*4.0 đến ≥ 3.25*	*2.75 đến ≤ 3.25*	*2.5 đến ≥ 2.0*	*0 đến < 2.0*	
		Mở rộng, bàn bạc sâu về vấn đề bằng những ý kiến cá nhân dựa trên cơ sở khoa học, thực tiễn.	Mở rộng, bàn bạc về vấn đề dựa trên cơ sở khoa học, thực tiễn.	Đã biết mở rộng, bàn bạc thêm về vấn đề bằng một vài ý kiến cá nhân.	Chưa bàn bạc được vấn đề bằng những ý kiến chủ quan.	
Hình thức	10%	*1.0 đến ≥ 0.75*	*0.5 đến ≤ 0.75*	*0.25 đến ≥ 0.5*	*0 đến ≤ 0.25*	
		Bố cục hợp lí, khoa học; trình bày rõ ràng đúng quy định; không sai chính tả, ngữ pháp, không mắc lỗi morat.	Bố cục khá hợp lí, trình bày rõ ràng, đúng quy định; không sai chính tả, ngữ pháp, không mắc lỗi morat.	Bố cục khá hợp lí, trình bày chưa rõ ràng; mắc ít lỗi morat, chính tả, ngữ pháp.	Bố cục không hợp lí, trình bày lộn xộn, mắc nhiều lỗi morat, chính tả, ngữ pháp.	
Sáng tạo	10%	*1.0 đến 0.75*	*0.5 đến ≤ 0.75*	*0.25 đến ≤ 0.5*	*0 đến ≤ 0.25*	
		Có kiến giải mới, làm phong phú, sâu sắc vấn đề.	Có sáng tạo, kiến giải mới ở mức độ khá.	Có một chút sáng tạo, kiến giải mới.	Không có sáng tạo, kiến giải mới.	
Tổng điểm:						

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

7.1. Nội dung 1. Những vấn đề lý luận chung

Nội dung chính	**Số tiết**	**Hình thức tổ chức dạy học**	**Chuẩn đầu ra HP**	**Tài liệu tham khảo**	**Yêu cầu HV chuẩn bị**
1.1. Một số khái niệm, thuật ngữ 1.2. Các quy luật vận động của tiến trình văn học 1.3. Một số căn cứ để	5	Lí thuyết	CLO1	Đọc tài liệu số 1, 2, 3, 4.	Đọc tài liệu, chuẩn bị ý kiến phát biểu.

phân kỳ tiến trình văn học					
Vận dụng lý thuyết, trình bày quan điểm của anh/chị về tiến trình văn học Việt Nam?	6	Thảo luận	CLO1, CLO2, CLO3	Tìm hiểu thêm tài liệu số 1, 4.	Đọc tài liệu, chuẩn bị đề cương thảo luận.
Đọc thêm các công trình nghiên cứu Tiến trình văn học và Tiến trình văn học Việt Nam, thể loại văn học…	15	Tự học	CLO1, CLO2, CLO3	Chẳng hạn: *Năm bài giảng về thể loại văn học* (Hoàng Ngọc Hiến)	Nghiên cứu tài liệu
Chuyên cần, thái độ		KT - ĐG	Tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ trên lớp, tích cực trao đổi, thảo luận.		Chuẩn bị đủ tài liệu trước khi đến lớp.

7.2. Nội dung 2. **Giai đoạn hình thành các thể loại văn học hiện đại trong nền văn học Việt Nam (từ đầu thế kỷ XX đến 1945)**

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu HV chuẩn bị
2.1. Điều kiện lịch sử, xã hội, văn hóa của sự ra đời các thể loại văn học hiện đại trong nền văn học Việt Nam 2.2. Sự vận động nội tại của văn học 2.3. Những đặc điểm cơ bản của văn học từ góc nhìn thể loại	8	Lí thuyết	CLO2, CLO3	Đọc tài liệu số 1, 4.	Đọc tài liệu, chuẩn bị ý kiến phát biểu.
- Sơ đồ hóa hệ thống thể loại văn học hiện đại - So sánh hệ thống thể loại văn học hiện đại và hệ thống thể loại văn học trung đại	6	Bài tập Thảo luận,	CLO1 CLO2, CLO3	Đọc tài liệu số 1, 3, 4.	Đọc tài liệu, chuẩn bị bài tập, đề cương thảo luận.
- Phân tích một bài thơ mới (thơ Xuân Diệu, Huy Cận, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Bính…). - So sánh một bài thơ mới với một bài thơ	4	Thực hành	CLO1 CLO2, CLO3	- Đọc tài liệu số 1, 3, 4. - Đọc thêm *Thi nhân Việt Nam* (Hoài Thanh - Hoài Chân), *Các nhà thơ cổ điển*	Chuẩn bị trước các văn bản thơ để thực hành phân tích, so sánh.

thời trung đại (thơ Nguyễn Trãi, Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Cao Bá Quát, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Khuyến, Trần Tế Xương…) - Vận dụng lý thuyết thể loại, phân tích một truyện ngắn trong giai đoạn 1930-1945.				*Việt Nam* (Xuân Diệu), *Ba đỉnh cao thơ mới* (Chu Văn Sơn), *Con mắt thơ* (Đỗ Lai Thúy)… - Đọc thêm tài liệu về tác giả, tác phẩm liện quan.	
- Đọc thêm các công trình nghiên cứu, phê bình văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX đến 1945 (từ góc nhìn thể loại). - Viết thành tiểu luận về các vấn đề thảo luận, bài tập nêu trên.	40	Tự học	CLO1 CLO2, CLO3	Các công trình nghiên cứu, phê bình văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX đến 1945 từ góc nhìn thể loại.	- Nghiên cứu tài liệu. - Viết tiểu luận.
Chuyên cần, thái độ		KT - ĐG	Tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ trên lớp, làm đầy đủ BT theo yêu cầu.		Làm bài tập cá nhân trước khi đến lớp.

7.3. Nội dung 3. **Sự vận động của thể loại văn học hiện đại trong điều kiện văn học thực hiện nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc (từ 1945 đến 1975)**

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu HV chuẩn bị
3.1. Những điều kiện lịch sử, văn hóa, xã hội tác động đến văn học 3.2. Sự vận động nội tại của văn học 3.3. Những đặc điểm cơ bản của văn học từ góc nhìn thể loại	6	Lí thuyết	CLO2, CLO3	Đọc tài liệu số [1], tr67-99 Tìm hiểu thêm tài liệu số [2] [3]	Đọc tài liệu, chuẩn bị ý kiến phát biểu.
- Những chuyển biến của văn học Việt Nam 1945-1975 so với văn học 1930-1945 từ góc nhìn thể loại? - Có ý kiến cho rằng giai đoạn 1945-1975 không có tiểu thuyết đúng nghĩa nếu nhìn từ	8	Bài tập/ Thảo luận,	CLO1 CLO2, CLO3	Đọc tài liệu số 1, 4 Đọc thêm các tài liệu liên quan đến vấn đề thảo luận. Chẳng hạn: *Văn học Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám* (Nguyễn Văn	Đọc tài liệu, chuẩn bị bài tập, đề cương thảo luận.

lý thuyết thể loại của M. Bakhtin. Ý kiến anh/chị thế nào? - So sánh phong trào thơ trẻ thời chống Mỹ và Phong trào thơ mới 1932-1945?				Long), *Lý luận và thi pháp tiểu thuyết* (M. Bakhtin), các tác phẩm văn học giai đoạn 1945-1975…	
Vận dụng lý thuyết thể loại, phân tích một truyện ngắn trong giai đoạn này, chẳng hạn: *Những đứa con trong gia đình* hoặc *Ở xã Trung Nghĩa* (Nguyễn Thi), *Mùa lạc* (Nguyễn Khải)…	2	Thực hành	CLO1 CLO2, CLO3	- Đọc tài liệu số 1, 3, 4 - Tham khảo thêm tài liệu về các tác giả, tác phẩm.	Chuẩn bị thực hành.
- Đọc thêm các công trình nghiên cứu, phê bình văn học Việt Nam 1945-1975 (từ góc nhìn thể loại). - Viết thành tiểu luận về các vấn đề thảo luận, bài tập nêu trên.	40	Tự học	CLO1 CLO2, CLO3	Các công trình nghiên cứu, phê bình văn học Việt Nam 1945-1975 từ góc nhìn thể loại.	- Nghiên cứu tài liệu; - Viết tiểu luận
Chuyên cần, thái độ		KT - ĐG	Tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ trên lớp, làm đầy đủ BT theo yêu cầu.		Làm bài tập cá nhân trước khi đến lớp.

7.4. Nội dung 4. **Sự phát triển của các thể loại văn học hiện đại trong bối cảnh đổi mới và hội nhập thế giới (từ sau 1975)**

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn đầu ra HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu HV chuẩn bị
4.1. Những điều kiện lịch sử, văn hóa, xã hội tác động đến văn học 4.2. Sự vận động nội tại của văn học 4.3. Những đặc điểm cơ bản của văn học từ góc nhìn thể loại	8	Lí thuyết	CLO2, CLO3	Đọc tài liệu số 1, 3, 4. Đọc thêm các công trình liên quan đến Văn học Việt Nam sau 1975.	Đọc tài liệu, chuẩn bị ý kiến phát biểu.
- Những chuyển biến của văn học Việt Nam sau 1986 từ góc nhìn thể loại? - Thành tựu của các thể loại văn xuôi từ sau 1986?	6	Bài tập/thảo luận	CLO1 CLO2, CLO3	- Đọc tài liệu số 1, 3, 4. - Đọc thêm các công trình nghiên cứu liên quan đến Văn học Việt Nam sau 1975.	Đọc tài liệu, chuẩn bị bài tập, đề cương thảo luận.

- Thành tựu của nghiên cứu - phê bình văn học Việt Nam từ sau 1986?				- Đọc tác phẩm văn học thuộc các thể loại trong văn học Việt Nam sau 1975.	
Vận dụng lí thuyết thể loại, phân tích một tác phẩm thơ/ truyện ngắn/ tiểu thuyết/ ký giai đoạn sau 1975 trong chương trình Ngữ văn ở phổ thông hiện hành.	4	Thực hành	CLO1 CLO2, CLO3	- Đọc tài liệu số 1, 4. - Đọc các công trình nghiên cứu, các tác giả, tác phẩm liên quan.	Chuẩn bị đề cương thực hành.
- Đọc thêm các công trình nghiên cứu, phê bình về văn học Việt Nam từ 1975 đến nay từ góc nhìn thể loại. - Viết thành tiểu luận về các vấn đề thảo luận, bài tập nêu trên.	40	Tự học	CLO1 CLO2, CLO3	Chẳng hạn: *Văn học Việt Nam sau 1975 - Những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy* (Kỷ yếu HT Trường ĐHSP Hà Nội), *Thế hệ nhà văn sau 1975* (Kỷ yếu HT Trường ĐH Văn hóa Hà Nội)…	- Nghiên cứu tài liệu; - Viết tiểu luận
Chuyên cần, thái độ		KT - ĐG	Tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ trên lớp, làm đầy đủ BT theo yêu cầu của GV.		Làm bài tập cá nhân trước khi đến lớp.

8. Quy định đối với học viên

- Học viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ học trên lớp, bao gồm cả lý thuyết, thảo luận/bài tập, thực hành (có hướng dẫn của giảng viên); hoàn thành các bài tiểu luận, dự đầy đủ các bài kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trước khi lên lớp, học viên phải chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và làm đầy đủ bài tập theo yêu cầu của giảng viên.
- Ở trên lớp, học viên phải chú ý nghe giảng và tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài.
- Ở nhà, học viên phải tích cực tự học, tự nghiên cứu tài liệu để hoàn thành tốt môn học.

9. Các yêu cầu khác của giảng viên

Phòng học có đầy đủ các phương tiện: bảng, máy chiếu để thực hành thuyết trình; thư viện có đầy đủ tài liệu học tập.

10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

Cập nhật ĐCCTHP lần 1 *Ngày 01 tháng 8 năm 2019*	**Người cập nhật** Lê Tú Anh Hoàng Thị Huệ
Cập nhật ĐCCTHP lần 2 *Ngày 01 tháng 8 năm 2022*	**Người cập nhật** Lê Tú Anh Hoàng Thị Huệ

Ngày tháng 8 năm 2022

Trưởng khoa	**Trưởng bộ môn**	**Giảng viên**
Mai Văn Tùng	**Vũ Thanh Hà**	**Lê Tú Anh**

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG QLĐT SAU ĐẠI HỌC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Lê Văn Thành